

Số: 45/2024/QĐST-KDTM

Tân Bình, ngày 24 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 37/2024/TLST – KDTM ngày 22 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV D;

Trụ sở: D L, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Bà Trần Thị Thủy T, sinh năm 1996 và Bà Nguyễn Thị Thủy T1, sinh năm 2000;

Cùng địa chỉ: P, số I P, Phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 22/01/2024)

Bị đơn: Công ty TNHH I;

Trụ sở: B T, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Lê Nguyên A, sinh năm 1997.

(Đại diện theo Giấy ủy quyền số 07/2023/UQ-IDC ngày 11/04/2024)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH MTV D và Công ty TNHH I thống nhất xác nhận như sau:

Bị đơn Công ty TNHH I xác nhận còn nợ nguyên đơn Công ty TNHH MTV D số tiền chưa thanh toán của 03 Hợp đồng: Hợp đồng Lữ hành Trong nước số 06008/2023/LH-DLND; Hợp đồng Lữ hành Trong nước số 06026/2023/LH-DLND và Hợp đồng Lữ hành Trong nước số 07002/2023/DLND tạm tính đến ngày 16/4/2024 là: 418.282.550 (Bốn trăm mười tám triệu hai trăm tám mươi hai nghìn năm trăm năm mươi) đồng bao gồm:

+ Tiền gốc còn nợ của 03 hợp đồng là: 363.136.500 đồng;

+ Tiền lãi còn nợ của 03 hợp đồng là: 26.095.130 đồng;

+ Tiền phạt vi phạm của 03 hợp đồng là: 29.050.920 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH I sẽ thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH MTV D số tiền 418.282.550 (Bốn trăm mười tám triệu hai trăm tám mươi hai nghìn năm trăm năm mươi) đồng theo thời gian cụ thể như sau:

- Ngày 28/4/2024: Thanh toán 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng;
- Ngày 15/5/2024: Thanh toán 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng;
- Ngày 31/5/2024: Thanh toán 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng;
- Ngày 15/6/2024: Thanh toán 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng;
- Ngày 30/6/2024: Thanh toán 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng;
- Ngày 15/7/2024: Thanh toán 133.136.500 (Một trăm ba mươi ba triệu một trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm) đồng;
- Ngày 22/7/2024: Thanh toán 26.095.130 (Hai mươi sáu triệu không trăm chín mươi lăm nghìn một trăm ba mươi) đồng;
- Ngày 30/7/2024: Thanh toán 29.050.920 (Hai mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn chín trăm hai mươi) đồng;

Trường hợp Công ty TNHH I vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào thì Công ty TNHH MTV D được quyền nộp đơn tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Trường hợp Công ty TNHH I thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng theo thời gian cam kết đến hết đợt thanh toán cuối cùng ngày 22/7/2024 (Thanh toán 26.095.130 (Hai mươi sáu triệu không trăm chín mươi lăm nghìn một trăm ba mươi) đồng) thì Công ty TNHH MTV D sẽ giảm cho Công ty TNHH I số tiền 29.050.920 (Hai mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn chín trăm hai mươi) đồng của đợt thanh toán ngày 30/7/2024 và cam kết không yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc Công ty TNHH I thực hiện thanh toán đối với nghĩa vụ liên quan số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 10.365.651 (Mười triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi một) đồng; hai bên thỏa thuận do Công ty TNHH I;

Hoàn lại cho Công ty TNHH MTV D số tiền 6.816.931 (Sáu triệu tám trăm mười sáu nghìn chín trăm ba mươi một) đồng theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001403 ngày 12/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Thị Lan Ngọc